

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; Nơi cư trú: A N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Khu phố N, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bị đơn bà Nguyễn Thị H1 thừa nhận còn nợ và đồng ý trả đủ cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị H số tiền 1.095.119.300đồng (nợ gốc: 1.019.000.000đồng và tiền lãi tính đến tháng 10/2023: 76.119.300đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí sơ thẩm: Các đương sự thống nhất thoả thuận, bị đơn bà Nguyễn Thị H1 phải chịu số tiền án phí 22.426.789 đồng. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TX. Đông Hòa;
- Chi cục THADS TX. Đông Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thành Hưng**